

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐÔNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 65/2020/HSST

Ngày 25/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Phạm Xuân Đệ;

2- Bà Nguyễn Thị Cờ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/TLST-HS ngày 09/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: Số 33, ngõ 42, phố TC, phường TC, quận Ba Đình, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1943; Con bà: Vũ Thị Ng, sinh năm 1947.

Tiền án: Bản án số 147 ngày 09/05/2017, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 18 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 18/02/1992, Công an quận Đống Đa lập danh bản về hành vi *Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa*.

- Ngày 19/10/1992, Công an quận Ba Đình lập danh bản về hành vi *Trộm cắp tài sản của công dân*.

- Bản án số 201 ngày 12/7/1996, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội *Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa* theo khoản 1 Điều 132 Bộ luật Hình sự năm 1985.

- Bản án số 335 ngày 11/11/1996, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 tháng về tội *Trộm cắp tài sản của công dân* theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1985.

- Bản án số 206 ngày 09/6/1997, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 32 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản của công dân* theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1989.

- Ngày 12/5/2004, Công an quận Ba Đình bắt đưa vào cơ sở giáo dục.

- Bản án số 632 ngày 15/11/2006, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 28 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Bản án số 411 ngày 27/12/2012, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 18 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Bản án số 129 ngày 23/6/2014, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 10 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Danh chỉ bản số 0869, lập ngày 24/12/2019 tại Công an quận Đống Đa. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giam từ ngày 23/12/2019 tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Vũ Thị TT, sinh năm: 1987,

HKTT: Số 2A4, tổ 106 H.N, tập thể Tổng cục Cảnh sát, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 23/12/2019, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 29B2-017.97 đi lang thang với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến trước số nhà 22/49/64 phố Nguyễn Lương Bằng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội, T phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 98K1-015.15 của chị Vũ Thị TT đang dựng trên vỉa hè, đầu xe để vuông góc với tường nhà số 22/49/64 phố Nguyễn Lương Bằng, không có người trông giữ. T dừng xe, xuống xe lấy 01 chiếc tô vít để sẵn trong cốp xe của T, tiến đến sát đầu xe Honda Lead của chị Thuỷ. Sau đó T dùng tay phải cầm tô vít tháo chiếc mặt nạ xe với mục đích để trộm cắp chiếc IC của chiếc xe mô tô này. Khi T

tháo được 01 con ốc của chiếc mặt nạ thì bị các anh Lê Hùng S (Sinh năm: 1961, HKTT: Số 17, tổ 5, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội) và anh Nguyễn Bảo Kh (Sinh năm: 1991; HKTT: Số 125A, phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan Công an đã thu giữ của Nguyễn Thanh T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 29B2-017.97; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh T; 01 tô vít dài khoảng 10cm, cán màu đen.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 655 ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản quận Đống Đa kết luận: Trị giá chiếc IC xe mô tô Honda Lead, BKS: 98K1-015.15 là 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng chẵn).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa, Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 02/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 98K1-015.15 cho chị Vũ Thị TT. Chị Thủy đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 29B2-017.97, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thanh T và chiếc tô vít đã thu giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa để xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại Bản cáo trạng số 70/CT-VKSĐĐ, ngày 06/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ Ng quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 10 tháng tù đến 11 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng đã thu giữ: trả lại cho bị cáo chiếc xe máy và tịch thu tiêu hủy chiếc tô vít.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16 giờ ngày 23/12/2019, tại khu vực trước số nhà 22/49/64 phố Nguyễn Lương Bằng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội; Nguyễn Thanh T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc IC của xe mô tô Honda Lead, BKS: 98K1-015.15 trị giá 800.000 đồng của chị Vũ Thị TT thì bị phát hiện, bắt quả tang. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng nhân thân Nguyễn Thanh T đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích về tội Trộm cắp tài sản (theo Bản án số 147 ngày 09/05/2017, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt bị cáo 18 tháng tù). Vì vậy hành vi trộm cắp lần này của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy (06 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa án tích); Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định; vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh đen bạc, BKS: 29B2-017.97, số khung 3914KY286616, số máy JA39E1148567 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh T, là phương tiện đi lại hàng ngày nên trả lại cho bị cáo. 01 tô vít dài khoảng 10cm, cán màu đen là công cụ để bị cáo thực hiện việc trộm cắp tài sản nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2019.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh đen bạc, BKS: 29B2-017.97, số khung 3914KY286616, số máy JA39E1148567 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tô vít dài khoảng 10cm, cán màu đen.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 160 ngày 19/3/2020 của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa và Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- VKS ND quận Đống Đa;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN PHƯƠNG THÚY